

Số: 156/BC-MNBM

Kiến Hưng, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2026 (tháng 6/2026)

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

2. Địa điểm : Trường mầm non Bình Minh số 306A, tổ dân phố 19 phường Kiến Hưng- Hà Nội.

3. Đối thoại: Số điện thoại 0988.097.376;

- Websites: <https://mnbinhminh.pgdhadong.edu.vn>

- Hòm thư điện tử: mnbinhminh-hadong@hanoiedu.vn

- Quá trình thành lập và phát triển: Trường Mầm non Bình Minh là trường công lập, trường được thành lập theo Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 6 năm 2015 trực thuộc sự quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo(GD&ĐT) quận Hà Đông (trước sáp nhập) nay thuộc phòng VHXXH, phường Kiến Hưng theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Kiến Hưng về việc Tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc UBND phường Kiến Hưng

4. Thông tin người đứng đầu

Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Phúc, Sinh ngày: 03/01/1973

Số điện thoại: 0988097376

Địa chỉ gmail: nguyenthiphuc1973@gmail.com

Nơi làm việc: Trường Mầm non Bình Minh, địa chỉ: Số 306A, tổ dân phố 19, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

5. Quyết định thành lập hội đồng trường

a. Quyết định thành lập trường số 1818/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của UBND quận Hà Đông về việc Thành lập Trường Mầm non Bình Minh thuộc UBND quận Hà Đông cũ ( trước sáp nhập), Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Kiến Hưng về việc Tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc UBND phường Kiến Hưng

Trường Mầm non Bình Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Trụ sở trường đặt tại phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội.

Trường Mầm non Bình Minh nằm trong hệ thống các trường Mầm non công lập thuộc UBND phường Kiến Hưng, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ trường Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo

b. Hội đồng trường: Bổ hội đồng trường từ 01/01/2026 theo nghị quyết 71/NQ-TW năm 2025

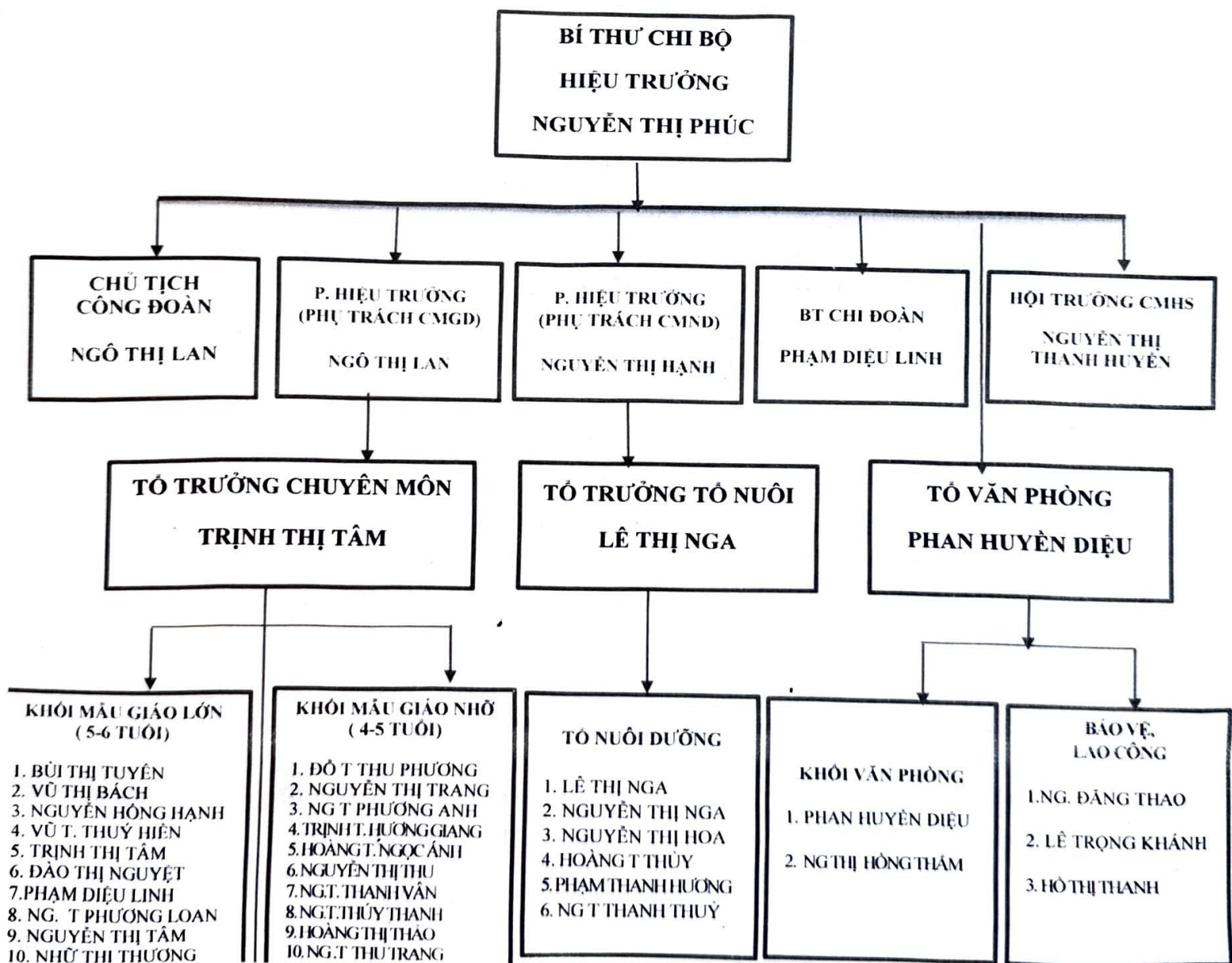
c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh đối với đồng chí Nguyễn Thị Phúc theo quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND phường Kiến Hưng.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh đối với đ/c Nguyễn Thị Hạnh theo quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND phường Kiến Hưng.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh đối với đ/c Ngô Thị Lan theo quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND phường Kiến Hưng

d. Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường năm học 2025-2026 như sau:



**KHỐI MẪU GIÁO BÉ - NT  
(3-4 TUỔI)**

1. LÊ THỊ OANH
2. TẠ THỊ HOÀI
3. THÁI THỊ KIM HƯƠNG
4. BÙI THỊ KIM HƯƠNG
5. NGÔ THỊ PHƯƠNG
6. ĐỖ THỊ LAN ANH
7. ĐÀO THỊ NHUNG
8. NG.T. KIM HUYỀN
9. PHẠM THỊ HỒNG

**KHỐI MẪU GIÁO BÉ - NT  
(24-36 THÁNG)**

1. NGUYỄN THỊ HUYỀN
2. NGUYỄN THỊ TỊNH
3. TRẦN THỊ THANH HẢI
4. NGUYỄN THỊ NHUNG

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN<sup>3</sup>**

	Năm học 2024- 2025						Năm học 2025- 2026					
	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo		
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01	0			01	01	01			01	
Phó hiệu trưởng	02	02	0			02	02	02			02	
Giáo viên	33	33	0	1	1	30	34	34		04	30	
Nhân viên	13	11	0	0	11	2	11	09		07	04	
Số CBQL, GV hoàn thành chương trình BDTX	36	36					37	37				
<b>Cộng</b>	<b>50</b>	<b>48</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>35</b>	<b>48</b>	<b>46</b>		<b>11</b>	<b>37</b>	

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

Trường mầm non Bình Minh có 01 điểm trường với tổng diện tích 3947,6 m<sup>2</sup>, diện tích mặt sàn sử dụng 4032,97 m<sup>2</sup>, Tổng diện tích mặt sàn sử dụng là: 6547,97m<sup>2</sup> (S sàn 4032,97m<sup>2</sup>+ S sân vườn 1857,1m<sup>2</sup>) với 600 trẻ, đạt bình quân là 10,9m<sup>2</sup>/trẻ. Trường có đủ khối phòng hành chính quản trị, khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và

khối phòng phục vụ học tập, khối phòng tổ chức ăn cho trẻ đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo Thông tư 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GDĐT, 100% lớp học sạch sẽ, có đủ đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học đạt trên 90% đồ dùng theo danh mục tối thiểu, có đủ nhà vệ sinh phục vụ cho trẻ.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>1</b>	<b>Khối phòng hành chính quản trị</b>		
	Phòng hiệu trưởng	1	30m <sup>2</sup> (vượt 15m <sup>2</sup> )
	Phòng phó hiệu trưởng	2	15m <sup>2</sup> (đảm bảo QĐ)
	Phòng hành chính quản trị	1	17m <sup>2</sup>
	Phòng y tế	1	12m <sup>2</sup> (vượt 2m <sup>2</sup> )
	Phòng bảo vệ	1	10m <sup>2</sup> (vượt 4m <sup>2</sup> )
	Phòng dành cho nhân viên	1	30m <sup>2</sup> (vượt 14m <sup>2</sup> )
	Khu vệ sinh cho CBGVNV	2	04 phòng, mỗi phòng 9m <sup>2</sup>
	Khu để xe cho CBGVNV và CMHS	1	160m <sup>2</sup>
<b>2</b>	<b>Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo</b>		
	Phòng sinh hoạt chung	16	94m <sup>2</sup> đạt 2,5m <sup>2</sup> /trẻ
	Phòng vệ sinh	16	16m <sup>2</sup> đạt 0,42m <sup>2</sup> /trẻ
	Hiên chơi	32	13m <sup>2</sup> /nhóm, lớp
	Kho	16	9m <sup>2</sup> (vượt 3m <sup>2</sup> )
<b>3</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>		
	Phòng nghệ thuật	1	119m <sup>2</sup>
	Phòng thể chất	2	45m <sup>2</sup> và 72m <sup>2</sup>
	Phòng tin học-tiếng Anh	1	74m <sup>2</sup>
	Phòng thư viện và xem phim	1	25m <sup>2</sup> (thư viện thấp hơn QĐ 44m <sup>2</sup> )
	Phòng Steam	1	35m <sup>2</sup>
<b>4</b>	<b>Khối phòng tổ chức ăn</b>		
	Nhà bếp	1	177m <sup>2</sup> đạt 0,29m <sup>2</sup> /trẻ
	Kho	1	25m <sup>2</sup>
<b>5</b>	<b>Các công trình, khối phòng chức năng, khác</b>		
	Sân vườn cỏ	1	1857,1m <sup>2</sup> đạt tỷ 3,1m <sup>2</sup> /trẻ
	Sân chơi lát gạch	1	(vượt 1,1m <sup>2</sup> )
	Hội trường	1	72m <sup>2</sup> đạt 1,5m <sup>2</sup> /người
	Kho đồ dùng	2	12m <sup>2</sup> /kho
<b>6</b>	<b>Số lượng thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có</b>		
	Bàn ghế		Đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GDĐT cụ thể
	Thiết bị chiếu sáng, quạt trần, điều hòa		
	Thiết bị điện tử: Máy tính, tivi...		
	Đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh...		

7	<b>Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác</b>		
	Cầu thăng bằng	03	Đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ theo danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN quy định tại Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012
	Ống chui	02	
	Cầu trượt liên hoàn	05	
	Đò chơi liên hoàn bằng gỗ	01	
	Bộ nhạc cụ ngoài trời	03	
	Bộ tập Gym	01	

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

+ Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục **Cấp độ 3** theo quyết định số 120/QĐ-SGDĐT ngày 13 tháng 1 năm 2023 của Sở giáo dục Đào tạo Hà Nội;

+ Trường đạt chuẩn Quốc gia Mức **độ 2** theo quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 18 tháng 1 năm 2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 cho trường Mầm non Bình Minh.

Năm học 2025- 2026 Nhà trường tiếp tục cải tiến chất lượng, làm tốt công tác tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn. Lưu trữ và mã hóa minh chứng đầy đủ, hằng năm rà soát và đánh giá cải tiến chất lượng hiệu quả. Thành lập Hội đồng tự đánh giá, tổ chức tập huấn công tác tự đánh giá trường học, xây dựng kế hoạch tự đánh giá và tập hợp minh chứng, làm báo cáo hằng năm và có kế hoạch cải tiến chất lượng và đầu tư csvc có lộ trình.

#### **V. CÔNG TÁC THU CHI, CÁC ĐƠN VỊ LIÊN KẾT VÀ CUNG ỨNG THỰC PHẨM**

##### **1. Công tác thu- chi năm học 2025- 2026**

- Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc Hội quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

- Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 có hiệu lực từ 08/12/2025 của HĐND TP Hà Nội Về việc Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội

- Văn bản số 3375/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu-chi năm học 2025- 2026

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

##### **2. Các đơn vị liên kết**

TT	Tên hoạt động ngoại khóa	Tên Trung tâm phối hợp	Độ tuổi triển khai	QĐ cấp phép của TT	Số tiết học/tháng	Tài liệu, chương trình
1	Lớp sáng tạo nghệ thuật	Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng STS Việt Nam	Mẫu giáo 3- 6 tuổi	Giấy CN số 3038/GCN-SGDĐT ngày 21/8/2023	4	TT xây dựng và được thẩm định
2	Làm quen Tiếng Anh	-Trung tâm Ngoại ngữ Enspire	Mẫu giáo 3- 6 tuổi	Giấy CN số 1285/GCN-SGDĐT ngày 21/4/2023	8-12	Tài liệu làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo 1,2,3
3	Kỹ năng sống	Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng Hoa Anh Đào thuộc Công ty cổ phần tập đoàn giáo dục HTQ Việt Nam	Mẫu giáo 3- 6 tuổi	QĐ số 2807/QĐ-SGDĐT ngày 13/11/2024	4	Cùng con phát triển tư duy toán học
	Múa và aerobic				4	
4	Chương trình cho trẻ làm quen với 10 môn thể thao phối hợp	Công ty trách nhiệm hữu hạn Gokids Việt Nam	Mẫu giáo 3- 6 tuổi	QĐ số 2408/QĐ-SGDĐT ngày 01/10/2024	4	Chương trình Lập trình tư duy cùng MVA

### 3. Đơn vị cung ứng thực phẩm

Mức ăn của trẻ 30,000đ/trẻ/ngày

TT	Tên công ty, đơn vị cung ứng	Cung cấp loại thực phẩm
1	Công ty TNHH Thương mại Thực phẩm Hoàng Anh	Cung cấp các loại thực phẩm hỗn hợp: + Thịt gia súc, gia cầm, trứng gia cầm, thủy hải sản + Rau củ, quả, trái cây + Đậu phụ + Giò lợn, giò chả... + Đồ khô, gia vị, gạo... + Bánh tươi
2	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ đầu tư Bảo Hưng	Kinh doanh các sản phẩm sữa của đơn vị: chi nhánh công ty cổ phần sữa Việt Nam tại Hà Nội (Vinamilk)
3	Công ty xăng dầu Hà Sơn Bình	Cung cấp Gas hoá lỏng
4	Hộ kinh doanh Dương Minh Hải	Cung cấp Nước uống tinh khiết đóng bình

## V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

### 1. Các kế hoạch

- Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025- 2026

<https://mnbinhminh.phuongkienhung.edu.vn/su-kien-nha-truong/ke-hoach-tuyen-sinh-nam-hoc-2026-2027-326.html?download=1&id=0>

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026



271. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm

### 2. Kết quả hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

Nội dung thực hiện	Năm học 2024-2025	Năm học 2025- 2026
<b>HỌC SINH</b>		
Tổng số học sinh	600/16 lớp= 37,5hs/lớp	600/16 lớp= 37,5hs/lớp
Trẻ học 02 buổi/ngày	600/600 trẻ= 100%	600/600 trẻ= 100%
Số trẻ ăn bán trú	600/600 trẻ = 100%	600/600 trẻ = 100%
Số trẻ được theo dõi Sk bằng biểu đồ tăng trưởng	<p>- Kết quả chung cả năm: 97,8% trẻ khỏe mạnh, chiều cao cân nặng phát triển bình thường.</p> <p>+ Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân: Nhà trẻ 1 trẻ = 1,4%; Mẫu giáo 0 trẻ = 0%.</p> <p>+ Tỷ lệ SDD thể thấp còi: Nhà trẻ 0 trẻ = 0%; Mẫu giáo 05 trẻ = 0,9%.</p> <p>+ Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì: Nhà trẻ 0 trẻ = 0%; Mẫu giáo 08 trẻ = 1,5%.</p>	<p>Kết quả chung cả năm như sau: 97,0% trẻ khỏe mạnh, chiều cao cân nặng phát triển bình thường.</p> <p>+ Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân: Nhà trẻ 0 trẻ = 0%; Mẫu giáo 05 trẻ = 0,9%.</p> <p>+ Tỷ lệ SDD thể thấp còi: Nhà trẻ 01 trẻ = 1,4%; Mẫu giáo 03 trẻ = 0,5%.</p> <p>+ Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì: Nhà trẻ 01 trẻ = 1,4%; Mẫu giáo 08 trẻ = 1,5%.</p>
Kết quả thực hiện PCCGC trẻ 5 tuổi	100% trẻ 5 tuổi trong độ tuổi đến trường MN	100% trẻ 5 tuổi trong độ tuổi đến trường MN
Kết quả giáo dục	<p>- 209/209 trẻ MGL hoàn thành chương trình giáo dục mầm non</p> <p>- Kết quả đánh giá trẻ theo MTGD</p> <p>+ Mẫu giáo: 98,7 % trẻ đạt yêu cầu độ tuổi. Riêng trẻ MGL đạt 100%</p> <p>+ Nhà trẻ: 97,1% trẻ đạt yêu cầu độ tuổi</p> <p>Cụ thể</p> <p>+ Nhà trẻ:</p> <p>PT thể chất: 97,1% trẻ Đạt</p> <p>PT nhận thức: 97,1% trẻ Đạt</p> <p>PT Ngôn ngữ: 97,1% trẻ Đạt</p>	<p>- 216/216 trẻ MGL hoàn thành chương trình giáo dục mầm non</p> <p>- Khảo sát cuối năm theo các mục tiêu quy định có 594/600 đạt = 98,98 %.</p> <p>+ Mẫu giáo: 99,6 % trẻ đạt yêu cầu độ tuổi. Riêng trẻ MGL 216/216 đạt 100%</p> <p>+ Nhà trẻ 94,5% trẻ đạt yêu cầu độ tuổi</p> <p>Cụ thể:</p> <p>+ Nhà trẻ:</p> <p>PT thể chất: 99,6% trẻ Đạt</p>

	PT thẩm mỹ- TCKNXH: 100% trẻ Đạt + Mẫu giáo: PT thể chất: 99,6% trẻ Đạt PT nhận thức: 99,1% trẻ Đạt PT Ngôn ngữ: 97,5% trẻ Đạt PT thẩm mỹ: 99,1% trẻ Đạt PTTC và KNXH: 99,6% trẻ Đạt	PT nhận thức: 90,9% trẻ Đạt PT Ngôn ngữ: 89,3% trẻ Đạt PT thẩm mỹ- TCKNXH: 99,6% trẻ Đạt + Mẫu giáo: PT thể chất: 99,6% trẻ Đạt PT nhận thức: 99,1% trẻ Đạt PT Ngôn ngữ: 97,5% trẻ Đạt PT thẩm mỹ: 99,1% trẻ Đạt PTTC và KNXH: 99,6% trẻ Đạt
Số trẻ em khuyết tật	0	0

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Các cuộc vận động và phong trào thi đua

Nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện cuộc vận động "Học tập làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" với chủ đề "Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan". Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, công tác giáo dục đạo đức nhà giáo để mỗi giáo viên ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, nói không với các vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nhà trường tổ chức các sự kiện trong năm học theo chương trình, kế hoạch giáo dục đã xây dựng: Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12, Tết Nguyên Đán, Ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, Kỷ niệm Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước ...

Tổ chức sự kiện "Hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới và Giờ trái đất năm 2026" với 100% CBGVNV và học sinh tham gia.

Tham gia tích cực và có chất lượng cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2026 trên địa bàn Phường Kiến Hưng với tổng số 24 bài viết.

Phong trào nghiên cứu khoa học, thi đua viết Sáng kiến kinh nghiệm luôn được duy trì và trú trọng. Nhà trường thành lập Hội đồng xét duyệt và công nhận các SKKN có chất lượng và trình cấp có thẩm quyền công nhận. Chất lượng viết Sáng kiến kinh nghiệm tốt, với nhiều giải pháp thiết thực, được triển khai ứng dụng đạt hiệu quả tại đơn vị và các đơn vị bạn có chung đặc điểm.

CBGVNV trong nhà trường tích cực hưởng ứng các phong trào đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ vì nạn nhân chất độc da cam, quỹ vòng tay nhân ái, quỹ giáo dục vùng sâu vùng xa, quỹ biển đảo, quỹ phòng chống thiên tai... Bên cạnh đó, nhà trường luôn chủ động, tích cực trong phong trào tương thân tương ái, giúp đỡ các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và bệnh hiểm nghèo.

- Kết quả các hoạt động và phong trào thi đua:

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo và thực hiện chuyên đề "**Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm**" gắn với chủ đề và nội dung trọng tâm từng năm học: Xây dựng trường học an toàn- thân thiện- hạnh phúc; Xây dựng mỗi một cơ sở giáo dục là một

không gian sáng tạo; Xây dựng trường học Hạnh phúc. Nhà trường đã tập trung vào nhiệm vụ đặt trẻ em vào tâm điểm của quá trình học tập và phát triển.

Năm học 2025- 2026 Nhà trường đã ủng hộ các loại quỹ với tổng số tiền : 43.571.026<sup>d</sup>

- + Quỹ vì người nghèo : 3.000.000<sup>d</sup>
- + Quỹ biển đảo với tổng số tiền ủng hộ: 3.000.000<sup>d</sup>.
- + Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai : 6.100.000<sup>d</sup>
- + Ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2026 với số tiền 11.471.026<sup>d</sup>
- + Thăm bệnh nhi viên K với tổng số tiền : 20.000.000<sup>d</sup>

Năm học 2025- 2026 đã ủng hộ đã ủng hộ đồng bào ảnh hưởng thiên tai 15 thùng lương khô, 20 thùng mì tôm, quyên góp 6 tải quần áo cho đồng bào vùng cao, ủng hộ 100 bộ quần áo mới cho trẻ em các điểm trường khó khăn. Tham gia hiến máu nhân đạo năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu phường giao.

Năm học 2025- 2026, Nhà trường có 06 SKKN trình cấp trên xét duyệt và công nhận đạt hiệu quả. Nhà trường đã tổ chức họp bình xét thi đua và kết quả như sau:

- Danh hiệu thi đua:

\* Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

\* Cá nhân:

+ Lao động tiên tiến: 42/42

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08 đồng chí

- Đánh giá xếp loại viên chức cuối năm: 42

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08 đồng chí

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 34

-Tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp năm học 2025-2026: 36 đồng chí

+ Xếp loại tốt: 15

+ Xếp loại khá: 21

- Tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ số IA

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số được quan tâm triển khai đồng bộ trong quản lý và tổ chức hoạt động chuyên môn. Nhà trường đã tăng cường sử dụng các nền tảng số trong quản lý hồ sơ, xây dựng kế hoạch, kiểm tra nội bộ, trao đổi chuyên môn và phối hợp với cha mẹ học sinh. Giáo viên từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu điện tử, khai thác hình ảnh, video, trò chơi tương tác phục vụ hoạt động giáo dục trẻ: 80% các HGDĐ đã ứng dụng AI trong đổi mới HTTC: trò chơi tương tác, video sinh động, âm nhạc tranh ảnh sáng tạo...

Bên cạnh đó, nhà trường đã chú trọng chỉ đạo xây dựng kho học liệu dùng chung, triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, ứng dụng các phần mềm hỗ trợ quản lý và đánh giá trẻ. Một số nội dung chuyển đổi số bước đầu được triển khai hiệu quả như: sử dụng hồ sơ điện tử, cập nhật thông tin trẻ trên phần mềm quản lý, tăng cường tương tác với phụ huynh qua môi trường số: 01 Kho học liệu

Thuvienmamnon.edu với nhiều bài giảng đang dạng, hữu ích, 01 thư viện với gần 700 đầu tài liệu cô và trẻ, Website và Fanpage hoạt động hiệu quả

Trên đây là báo cáo công khai cuối năm học 2025- 2026 của trường Mầm non Bình Minh./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)  
  
  
**Nguyễn Thị Phúc**